

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 326/2023/HS-ST

Ngày 22-09-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hoàn;

Bà Phạm Tú Nhi.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hoài Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 305/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2023/QĐXXST-HS ngày 12/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Đàm Lê Phong N, sinh năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: số B, đường N, tổ dân phố C, khu phố C, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hùng S, sinh năm 1965 và Đàm Thị Thu T, sinh năm 1967; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con, có 01 em sinh năm 1995; tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 30/5/2019, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 03 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số:130/2019/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2022 (chưa xóa án tích).

Nhân thân:

- Ngày 14/9/2016, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 12/8/2017.

- Ngày 27/6/2023 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, theo Bản án số 84/2023/HS-ST ngày 27/6/2023. Hiện đang chấp hành bản án tại Trại giam B. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Hồ Hoàng N1, sinh năm 2003 tại thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: ấp T, xã T,

huyện C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N2, sinh năm (không rõ) và bà Hồ Thị Kiều T1, sinh năm 1986; chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 11/5/2022, bị Công an xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong quyết định).

- Ngày 16/02/2023, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 40/2023/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 11/8/2023; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Đoàn Thị T2, sinh năm 1999; địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Hồ Hữu L, sinh năm 1998 ; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ, có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1971, địa chỉ: số E khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Ông Đoàn Văn P, sinh năm 1993; ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 04/12/2022 N điều khiển chiếc xe Attila màu trắng (không nhớ biển số) chở N1 đến nhà nghỉ “Vân Anh 1” địa chỉ số E, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, thuê phòng số 2 để lưu trú. Trong thời gian ở chung với nhau tại nhà nghỉ N1 thấy N lấy từ trong tài quần Jean 01 đoạn kim loại hình chữ L để lên bàn, N1 có hỏi cái này để làm gì, N trả lời để mở xe mô tô. Sau đó, N nói với N1 là chiếm đoạt xe của khách lưu trú trong nhà nghỉ rồi kiếm nhà nghỉ khác lưu trú và N1 đồng ý.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 06/12/2022 N1 và N xuống quầy lễ tân gặp chị L1 để trả phòng. N1 lấy xe của N về trước đến khu vực Bến xe M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để chờ N, còn N xin chị L1 (chủ nhà nghỉ) cho ngủ lại phòng số 2 đến sáng để người yêu đến đón thì chị L1 đồng ý. Chị L1 có nhờ N khóa cổng của nhà nghỉ nhưng N cố ý khép hờ không khóa và giao lại chìa khóa cho chị L1 rồi lên phòng. Đến khoảng 02 giờ 35 phút cùng ngày, lợi dụng lúc chị L1 đang ngủ, N đi đến nhà xe của nhà nghỉ, dùng cây đoạn hình chữ L bằng kim loại phá khóa xe biển số 67D1 - 447.38 của chị Đoàn Thị T2 là khách lưu trú dài hạn tại nhà nghỉ. Khi phá được khóa xe mô tô N lấy xe ra ngoài tẩu thoát.

Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 06/12/2022 N chạy đến quận B, T, Hồ Chí M để gặp N1 tại điểm hẹn và cả hai đi thuê nhà nghỉ gần đó để nghỉ tới sáng cùng ngày. N giao lại xe cho N1 và kêu N1 mang xe mô tô vừa chiếm đoạt được của chị Nguyễn Thị T3 tại nhà nghỉ “Vân Anh 1” đi bán thì N3 đồng ý.

Sáng ngày 06/12/2022 N1 lên mạng xã hội Facebook vào trang Facebook “Mua bán trao đổi xe không giấy” và N1 nhắn tin qua trao đổi với một người tên T4 (Không rõ nhân thân, lai lịch) sau đó T4 chỉ dẫn N1 đến khu vực thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp 02 người thanh niên (không rõ nhân thân) bán xe được 1.500.000 đồng. Sau khi bán được xe N1 bắt xe đến phòng trọ chị H (không rõ nhân thân) chơi; khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/12/2022, N1 bắt xe công nghệ G quay lại khách sạn lấy giấy tờ thì lực lượng Công an P1 đến kiểm tra đưa về trụ sở làm việc, qua kiểm tra N1 dương tính với ma túy nên Công an P1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đưa N1 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm C.

Cùng ngày 07/12/2022, Đàm Lê Phong N tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng T5 (không rõ nhân thân, lai lịch) trên địa bàn phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt quả tang, tạm giữ tạm giam từ ngày 07/12/2022.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 07/BBĐG-HĐĐGTS ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trọng tố tụng hình sự thành phố D: kết luận: xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave biển số 67D1-447.38 đăng ký lần đầu vào tháng 10/2015 có trị giá là 10.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 314/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Đàm Lê Phong N và Hồ Hoàng N1 về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đàm Lê Phong N mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Hoàng N1 mức án từ 08 (tám) đến 12 (mười hai) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng:

- Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án không thu hồi được.
- Đối với người thanh niên tên T4 mua xe của N1 (hiện chưa rõ nhân thân) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.
- Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu lợi bất chính, từ việc N1 bán xe do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại chị Đoàn Thị T2 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng theo bản kết luận định giá tài sản, ngày 17/01/2023.

Hồ Hoàng N1 đã tác động anh Hồ Hữu L là cậu ruột khắc phục hậu quả bồi thường cho chị T2 số tiền 5.000.000 đồng, sau khi nhận tiền chị T2 đã làm đơn giảm nhẹ hình phạt cho N1.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Hoàng N1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Tại đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 19/9/2023 bị cáo Đàm Lê Phong N trình bày đã nhận được cáo trạng do Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tổng đạt, thống nhất cáo trạng không có ý kiến gì, có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị cáo Đàm Lê Phong N, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290, khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo N, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo N1 thừa nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản như sau:

Vào ngày 06/12/2022 các bị cáo đã có sự bàn bạc trước với nhau về việc thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, thể hiện qua việc đưa ra thông tin gian dối với chủ nhà nghỉ là chị Nguyễn Thị L1 về việc N1 đi về trước còn N xin ở lại nhà nghỉ đến sáng để chờ bạn gái đến đón. Sau khi N1 về, N ở lại nhà nghỉ lợi dụng đêm tối, mọi người đều đã ngủ. N lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 67D1 - 447.38 của chị Đoàn Thị T2 là khách đang lưu trú tại nhà nghỉ. N1 đi về trước và đến khu vực Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh vào quán cà phê ven đường đợi N, gần sáng cùng ngày N tới điểm hẹn nơi N1 ngồi đợi, N giao xe vừa chiếm đoạt được cho N1 để N1 tìm nơi tiêu thụ lấy tiền tiêu xài.

Do ngày 07/12/2022 Đàm Lê Phong N tiếp tục thực hiện hành vi phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên bị bắt quả tang.

Cùng ngày 07/12/2022 N1 bị lực lượng Công an P1, quận B bắt đưa về trụ sở làm việc qua kiểm tra N1 dương tính với ma túy nên Công an P1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đưa N1 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm C. Vì vậy, N1 và N không gặp lại nhau để chia số tiền bán xe chiếm đoạt được tại nhà nghỉ “Vân Anh 1”.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 314/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đàm Lê Phong N có tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự; do ngày 30/5/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kết án về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số: 130/2019/HS-ST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2022 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý. Còn đối với hành vi bị cáo N bị kết án tại Bản án hình sự số: 84/2023/HS-ST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh là hành vi bị cáo thực hiện sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương nên không thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội có do cố ý. Bị cáo Hồ Hoàng N1 không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Hồ Hoàng N1 đã tác động người nhà bồi thường $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản bị chiếm đoạt cho người bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Trong vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo Đàm Lê Phong N là người rủ bị cáo N1 và cũng là người thực hành còn bị cáo Hồ Hoàng N1 tham gia với vai trò là người giúp sức.

[7] Đối với việc xác định tư cách bị hại: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave biển số 67D1-447.38 đăng ký lần đầu vào tháng 10/2015 tên chủ xe là ông Đoàn Văn P; tuy nhiên ông P xác định tại thời điểm xe bị chiếm đoạt thì ông P cho bà T2 là chị gái của ông mượn, bà T2 bị mất xe tại nhà nghỉ nhưng giữa bà T2 và chủ nhà nghỉ “Vân Anh 1” không có hợp đồng gửi giữ nên Hội đồng xét xử xác định bị hại trong vụ án là bà Đoàn Thị T2.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án không thu hồi được, kết luận định giá tài sản số 07/BBĐG-HĐĐGTS ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trọng tố tụng hình sự thành phố D kết luận: xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave số 67D1-447.38 đăng ký lần đầu vào tháng 10/2015 có trị giá là 10.000.000 đồng. Bị cáo N1 đã tác động người thân bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng, cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là: 5.000.000 đồng.

[9] Đối với số tiền 1.500.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội, xét thấy, bị cáo Hồ Hoàng N1 đã bồi thường 5.000.000 đồng giá trị tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt và tiếp tục buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng còn lại nên không cần thiết phải tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền trên.

[10] Đối với người thanh niên tên T4 mua xe của N1 (hiện chưa rõ nhân thân) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp

nhận. Đối với đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là: 1.500.000 đồng là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đàm Lê Phong N và Hồ Hoàng N1 phạm tội trộm cắp tài sản.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đàm Lê Phong N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2022.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Hoàng N1 từ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 11/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Đàm Lê Phong N và Hồ Hoàng N1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Đoàn Thị T2 số tiền: 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đàm Lê Phong N và Hồ Hoàng N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và liên đới chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà